

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày: 12-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu; Ông Lương Mạnh Tường

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Sơn Th, sinh năm 1980 tại huyện Y, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Trần Văn Th – sinh năm 1955 và bà Vũ Thị Ch – sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th - sinh năm 1984; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2021, Trần Sơn Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là cây hoa mẫu đơn đỏ trị giá 95.000.000 đồng tại xóm 2, xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định. Ngày 21/3/2022, Trần Sơn Th đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 13/3/2022, tạm giữ từ ngày 13/3/2022, đến ngày 21/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam bị bắt để tạm giam từ ngày 21/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. Phan Văn Đ, sinh năm 1983 tại huyện Y, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn Lâm, huyện Y, tỉnh Nam Định ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phan Văn Y – đã chết và bà Biện Thị B – đã chết; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Th- sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2022, đến ngày 21/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

* **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1965. Trú tại: Thôn Th, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1980. Trú tại: Tổ 6, thị trấn L huyện Y, tỉnh Nam Định. Có mặt

- Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (TP Bank). Trụ sở: Tòa nhà TP Bank, số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Đỗ Minh Phú – Chủ tịch HĐQT. Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong – Chi nhánh Nam Định. Địa chỉ: Số 91 Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Th – Giám đốc TP Bank Nam Định. Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thành H – Trưởng bộ phận tổ tụng thuộc Ngân hàng TP Bank chi nhánh Nam Định. Trú tại: Tòa nhà Ruby Plaza, số 44, đường Lê Ngọc Hân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Sơn Th và Phan Văn Đ là bạn bè quen biết với nhau. Do muốn có tiền ăn tiêu nên sáng ngày 09/3/2022, Th đã rủ Đ đi trộm cắp trâu để bán lấy tiền chia nhau thì Đ đồng ý.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/3/2022, Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp sim số 0975.993.338 gọi điện đến điện thoại di động IPHONE 6 lắp sim số 0925.583.528 của Th biết Th đang ở nhà thì Đ đã điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 đi đến nhà Th để đón Th. Do trước đây Th làm nghề mổ trâu, bò, có đi mua trâu, bò nên Th biết khu vực Thôn Th, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình hay có trâu chăn thả, vì vậy Th đã chỉ đường cho Đ điều khiển xe ô tô đi đến khu vực giáp ranh giữa xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình và xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Khi Th và Đ đi đến đoạn đường thuộc xóm 2, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình thì Th bảo Đ dừng xe và ngồi trên xe ô tô đợi, còn Th xuống xe ô tô, đi bộ vòng qua núi sang xã S, huyện N. Đến khu vực cánh đồng thuộc Thôn Th, xã S, huyện N, Th phát hiện thấy một con trâu giống cái, lông màu đen của gia đình Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1965, trú tại Thôn Th, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình đang được buộc vào cột bê tông ở bên đường, không có người trông coi. Th đã lén lút đi đến dùng tay tháo dây buộc rồi dắt con trâu đi theo đường bê tông, sau đó vòng qua núi về vị trí xe ô tô tải của Đ đang dừng ở xã Gi, huyện Gi. Lúc này, Đ đã mở sẵn cửa thùng xe ô tô, Th liền dắt con trâu lên thùng xe, buộc dây thừng vào khung sắt của thùng xe ô tô rồi xuống xe, Đ đóng chốt cửa thùng xe. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô chở Th và con trâu vừa trộm cắp được về nhà Th để cất giấu đợi Th bán lấy tiền chia nhau rồi Đ một mình điều khiển xe ô tô đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, bà Xuân kiểm tra không thấy con trâu cái đâu nên đã cùng gia đình đi tìm và đến Công an xã S, huyện N trình báo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trích xuất đoạn video Camera an ninh tại nhà ông Nguyễn Văn Thuận ở Thôn Th, xã S, huyện N ghi lại hình ảnh của Trần Sơn Th mặc quần, áo, mũ tối màu đang dắt theo sau 01 con trâu lông màu đen di chuyển theo hướng từ đường bê tông thuộc Thôn Th, xã S, huyện N sang khu vực xã Gi, huyện Gi vào 01 đĩa DVD; trích xuất đoạn video Camera an ninh tại nhà bà Đinh Thị Vy ở xóm 2, xã Gi, huyện Gi ghi lại hình ảnh 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 18H-007.74 đang di chuyển trên đường thuộc xóm 2, xã Gi, huyện Gi vào 01 đĩa DVD. Tất cả các đĩa DVD trên đều được niêm phong vào phong bì theo đúng theo quy định của pháp luật.

Hồi 6 giờ 00 phút ngày 13/3/2022, Phan Văn Đ đã đến Công an huyện N đầu thú và khai nhận hành vi cùng Trần Sơn Th trộm cắp tài sản tại xã S, huyện N và tự nguyện giao nộp 01 áo phông cộc tay màu trắng (đã qua sử dụng); 01 quần sooc vải màu xanh (đã qua sử dụng); 01 xe ô tô loại xe tải có mui tải trọng 2,5 tấn, nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 (đã qua sử dụng); 01 giấy biên nhận thế chấp tài sản của ngân hàng TPBANK chi nhánh Nam Định số 18H-007.74/NDH/2 có chứng thực sao y từ bản gốc giấy chứng nhận xe ô tô số 18005534 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 07/10/2021 mang tên Phan Văn Đ; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe số AD22/0283318 (bản chính); 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C (bản chính); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO REN04 màu xanh, kiểu máy CPH2113, số sê ri 73ac8527, số IMEI 1: 869474055513474, số IMEI 2:

869474055513466 lắp sim số thuê bao 0913.330.215 và 0975.993.338 (đã qua sử dụng).

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Phan Văn Đ phát hiện tại ứng dụng zalo đăng nhập tài khoản “Phan Đ” được đăng ký từ số điện thoại 0975.993.338 có các tin nhắn đến tài khoản zalo “Đến Bó Đón” được đăng ký từ số điện thoại 0925.583.528 lưu tên trong danh bạ “Hoàng Bò” với nội dung các tin nhắn liên quan đến vụ việc trộm cắp trâu ngày 11/3/2022 tại Thôn Th, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Ngoài ra còn phát hiện tại ứng dụng nhật ký cuộc gọi với số thuê bao 0925.583.528 lúc 10 giờ 06 phút ngày 11/3/2022 lưu tên danh bạ “Hoàng Bò”. Phan Văn Đ xác định tên tài khoản zalo và số điện thoại trên là của Trần Sơn Th.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Sơn Th, thu giữ 01 con trâu giống cái, lông màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, số sê ri: FFQQ7TFAG5MQ, số IMEI: 35202875053772; 01 mũ phớt lưỡi trai màu đen (đã qua sử dụng).

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Trần Sơn Th phát hiện tại ứng dụng zalo đăng nhập tài khoản “Đến Bó Đón” được đăng ký từ số điện thoại 0925.583.528 có các tin nhắn đến tài khoản zalo “Phan Đ” được đăng ký từ số được lưu tên trong danh bạ “Phan Đ” với nội dung các tin nhắn liên quan đến vụ việc trộm cắp trâu ngày 11/3/2022 tại Thôn Th, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Trần Sơn Th xác định tên tài khoản zalo và số điện thoại trên là của Phan Văn Đ. Căn cứ các tài liệu thu thập, kết quả khám xét khẩn cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Sơn Th.

Sau khi thu giữ con trâu và chiếc xe ô tô, Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: *“Một con trâu giống cái, cân nặng 460kg, lông màu đen. Giá trị tại thời điểm yêu cầu định giá là 32.200.000 đồng” (Ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng chẵn).*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: *“01 xe ô tô loại xe tải có mui tải trọng 2,5 tấn, nhãn hiệu KIA loại FRONTIER K250, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 (đã qua sử dụng). Giá trị tại thời điểm yêu cầu định giá là 440.000.000 đồng”. (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).*

Tại bản cáo trạng số 45/CT - VKSNQ ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo **Trần Sơn Th, Phan Văn Đ** về tội “*Trộm cắp tài sản*” - Quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Trần Sơn Th, Phan Văn Đ - phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Hình phạt chính:*

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Sơn Th từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/3/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/3/2022.

- *Hình phạt bổ sung:* Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Trần Sơn Th, Phan Văn Đ (do các bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập).

* *Về xử lý tài sản, vật chứng:*

- Áp dụng khoản Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 33 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 317, 319, 320, 323 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Đối với 01 xe ô tô loại xe tải có mui tải trọng 2,5 tấn, nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 (đã qua sử dụng) là tài sản chung của bị cáo Phan Văn Đ và vợ là chị Phạm Thị Thsinh năm 1980 trú tại tổ 6, thị trấn Lâm, huyện Y, tỉnh Nam Định, là tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong. Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong yêu cầu phát mại chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 18H-007.74 để đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng, phần còn lại (nếu có) xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy cần giao 01 xe ô tô loại xe tải có mui tải trọng 2,5 tấn, nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N phối hợp với Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong xử lý bán đấu giá tài sản để Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong thu hồi nợ vay. Số tiền bán xe ô tô tải sau khi trừ tiền vay, lãi và chi phí bán đấu giá còn lại (nếu còn) chia đôi, trả cho vợ Phan

Văn Đ là chị Phạm Thị Th $\frac{1}{2}$ số tiền. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ số tiền (phần của Phan Văn Đ).

+ Đối với 01 giấy biên nhận thế chấp tài sản của ngân hàng TPBANK chi nhánh Nam Định số 18H-007.74/NDH/2 có chứng thực sao y từ bản gốc giấy chứng nhận xe ô tô số 18005534 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 07/10/2021; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/0283318 (bản chính) giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để xử lý cùng tài sản bảo đảm.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO REN04 màu xanh, kiểu máy CPH2113, số sê ri 73ac8527, số IMEI 1: 869474055513474, số IMEI 2: 869474055513466 thu của Phan Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, số sê ri: FFQQ7TFAG5MQ, số IMEI: 35202875053772 thu của Trần Sơn Th là phương tiện liên lạc sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 áo phông cộc tay màu trắng (đã qua sử dụng); 01 quần sooc vải màu xanh (đã qua sử dụng) thu của Phan Văn Đ là trang phục Đ sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 mũ phớt lưỡi trai màu đen thu của Trần Sơn Th sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; sim số thuê bao 0913.330.215 và 0975.993.338, 02 bì thư niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C (bản chính) là tài sản hợp pháp của Phan Văn Đ nên cần trả lại cho Phan Văn Đ.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của các bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Do cần tiền ăn tiêu nên Trần Sơn Th đã rủ Phan Văn Đ cùng trộm cắp trâu, bò bán lấy tiền chia nhau. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/3/2022, Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 18H-007.74 chở Trần Sơn Th từ nhà Th ở thôn Bo, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định đến đoạn đường thuộc xóm 2, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình. Sau đó Đ ở lại xe còn Th một mình đi bộ vòng qua núi sang khu vực cánh đồng thuộc Thôn Th, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình và lén lút bí mật dắt trộm một con trâu giống cái, lông màu đen, nặng 460kg trị giá 32.200.000 đồng của gia đình Bà Nguyễn Thị X đang buộc tại cột bê tông ở bên đường. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô chở Th và con trâu vừa trộm cắp được về nhà Th để cất giấu nhằm bán lấy tiền chia nhau tiêu sài thì bị Công an huyện N phát hiện bắt giữ. Phan Văn Đ ra đầu thú còn Trần Sơn Th bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo không chịu lao động, coi thường kỷ cương pháp luật, làm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống vật chất của người dân, qua đó còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để các bị cáo cải tạo, giáo dục chính bản thân các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Sơn Th, Phan Văn Đ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Sơn Th có bố để tham gia cách mạng được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương chiến sĩ giải phóng, bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; mẹ để tham gia cách mạng được tặng bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Sơn Th, Phan Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Trần Sơn Th có nhân thân xấu: Ngày 27/9/2021, Trần Sơn Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là cây hoa mẫu đơn đỏ trị giá 95.000.000 đồng tại xóm 2, xã Hưng Yên, huyện Y, tỉnh Nam Định. Ngày 21/3/2022, Trần Sơn Th đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phan Văn Đ được coi là có nhân thân tốt.

- Về vai trò: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, tuy nhiên bị cáo Trần Sơn Th phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Phan Văn Đ vì bị cáo Th giữ vai trò là người khởi xướng, và thực hành tích cực.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với các bị cáo là phù hợp và đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 con trâu giống cái, lông màu đen, cân nặng 460kg là tài sản hợp pháp của gia đình Bà Nguyễn Thị X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho gia đình bà Xuân là phù hợp. Sau khi nhận lại tài sản, bà Xuân xác định tài sản còn nguyên vẹn và không có đề nghị gì. Tại phiên tòa bà Xuân cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự với các bị cáo. Vì vậy không đặt ra vấn đề giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô loại xe tải có mui tải trọng 2,5 tấn, nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 (đã qua sử dụng), là tài sản chung của bị cáo Phan Văn Đ và vợ là chị Phạm Thị Thsinh năm 1980 trú tại tổ 6, thị trấn Lâm, huyện Y, tỉnh Nam Định, là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên chiếc xe này đang là tài sản thế chấp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong vì vậy cần áp dụng Điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu xe ô tô giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự bán đấu giá, số tiền thu được sau khi trừ đi tiền vay của Ngân hàng (bao gồm cả tiền gốc và lãi), chi phí bán đấu giá. Giá trị còn lại sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$, còn lại $\frac{1}{2}$ trả lại cho chị Phạm Thị Thlà vợ bị cáo.

Đối với các giấy tờ gồm 01 giấy biên nhận thế chấp tài sản của ngân hàng TPBANK chi nhánh Nam Định số 18H-007.74/NDH/2 có chứng thực sao y từ bản gốc giấy chứng nhận xe ô tô số 18005534 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 07/10/2021; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe số AD22/0283318 (bản chính) là những giấy tờ đi cùng xe, vì vậy cần giao cho Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện N để xử lý cùng xe ô tô.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C (bản chính) thu của bị cáo Phan Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO REN04 màu xanh, kiểu máy CPH2113, số sê ri 73ac8527, số IMEI 1: 869474055513474, số IMEI 2: 869474055513466 thu giữ của Phan Văn Đ. 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, số sê ri: FFQQ7TFAG5MQ, số IMEI: 35202875053772 thu giữ của Trần Sơn Th được niêm phong trong một bì thư theo quy định pháp luật, có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 áo phông cộc tay màu trắng (đã qua sử dụng); 01 quần sooc vải màu xanh (đã qua sử dụng) thu của Phan Văn Đ là trang phục Đ sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 mũ phớt lưỡi trai màu đen thu của Trần Sơn Th sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; sim số thuê bao 0913.330.215 và 0975.993.338, 02 bì thư niêm phong, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Sơn Th, Phan Văn Đ phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Sơn Th 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/3/2022

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 09 (chín) tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/3/2022

2. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan của vụ án.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Áp dụng Điều 33 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 317, 319, 320, 323 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn Đ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C (bản chính)

- Tịch thu hóa giá 01 xe ô tô loại xe tải có mui tải trọng 2,5 tấn, nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74 (đã qua sử dụng), giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự huyện N bán đấu giá, số tiền thu được sau khi trừ đi tiền vay của Ngân hàng TPBANK chi nhánh Nam Định (bao gồm cả tiền gốc và lãi), chi phí bán đấu giá. Giá trị còn lại sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½, còn lại ½ trả lại cho chị Phạm Thị Thao.

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N các giấy tờ sau để xử lý cùng xe ô tô KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 18H-007.74: 01 giấy biên nhận thế chấp tài sản của ngân hàng TPBANK chi nhánh Nam Định số 18H-007.74/NDH/2 có chứng thực sao y từ bản gốc giấy chứng nhận xe ô tô số 18005534 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 07/10/2021; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/0283318 (bản chính).

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO REN04 màu xanh, kiểu máy CPH2113, số sê ri 73ac8527, số IMEI 1: 869474055513474, số IMEI 2: 869474055513466 thu giữ của Phan Văn Đ. 01 điện

thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, số sê ri: FFQQ7TFAG5MQ, số IMEI: 35202875053772 thu giữ của Trần Sơn Th.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phong cộc tay màu trắng (đã qua sử dụng); 01 quần sooc vải màu xanh (đã qua sử dụng) thu của Phan Văn Đ là trang phục Đ sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 mũ phớt lưỡi trai màu đen thu của Trần Sơn Th sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; sim số thuê bao 0913.330.215 và 0975.993.338, 02 bì thư niêm phong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Trần Sơn Th, Phan Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh